

Phẩm 143: PHÁP CHẤP LÀ MỘT (ĐỒNG NHẤT)

Hỏi: Trong bốn cách lập luận, thì chấp là một có sai lầm như thế nào?

Đáp: Lỗi chấp là một là: Pháp tướng của sắc v.v... mỗi thứ sai khác. Nếu là một thì cái bình không có được, mỗi một sắc không gọi là đất, hòa hợp lại làm sao thành đất được? Vì sao? Vì mỗi một con ngựa không gọi là trâu được, làm sao hòa hợp lại thành trâu?

Hỏi: Như mỗi một hạt mè không thể thành đồng mè, mà hòa hợp lại thì thành đồng. Như vậy mỗi một sắc thì không thể thành đất, hòa hợp lại thì thành đất?

Đáp: Không phải vậy. Vì sao? Vì đồng mè giả danh mà có, còn một này là lập luận trong pháp chơn thật. Làm sao đem ví dụ được. Vả lại, sắc, hương, vị, xúc là bốn pháp, còn đất là một pháp, bốn không phải là một, nếu bốn là một thì một cũng là bốn. Việc này không thể được. Vì thế nên biết sắc v.v... không tức là đất. Lại nữa, thế gian đều nói sắc địa, hương địa, vị địa, xúc của đất, vị của đất, không thấy có ai nói là sắc của sắc, tức phải không nói sắc là sắc, lại dùng pháp tướng khác để chỉ ra, như nói nhà của người tên gì đó v.v...

Hỏi: Không dùng pháp tướng khác để chỉ mà lấy ngay pháp của tự nó chỉ ra nó, như tay chân của người bằng đá. Vì sao? Vì lia tay chân thì không có người đá, như vậy tuy không tách rời sắc v.v... là đất, nhưng cũng dùng tự thể tự chỉ, vậy có gì sai đâu?

Đáp: Nếu nói đất lấy sắc v.v... tự chỉ, thì không có lý này. Tuy ông nói ví dụ người đá, nhưng ví dụ này không phải như vậy. Vì sao? Vì lúc chỉ tay người đá, tức lấy thân khác làm người đá. Như giữa hư không cũng nói có. Hoặc như khi nói thân người đá, thì lúc đó lại không có người đá khác, mà vẫn nói được. Như Phật dạy: Trong thân này gồm có tóc, lông, máu, thịt v.v... lia tóc v.v... ấy lại không có thân, khác là chỗ nương của lông tóc v.v... dù không có chỗ nương riêng khác mà vẫn có thể nói. Cho nên phải biết nói người đá cũng là nói giả dối. Nếu ông cho người đá trở thành đất, cũng không thành đất được. Trong kinh của ông nói có sắc, hương, vị, xúc là đất, đất này tức không giống như thân. Vì thế biết sắc, hương, vị, xúc không phải là đất. Vả lại trong các tự thể của đất không có nêu bày, không có nói sắc này có hương, chỉ nói đất có sắc, hương, vị, xúc. Cho nên, biết nó không phải là một. Lại nữa, tâm biết sắc và tâm biết đất khác nhau, do đó biết sắc không phải là đất. Sắc gọi khác, đất gọi khác.

Hỏi: Tâm khác, danh khác, đều ở trong sự hòa hợp mà có khác?

Đáp: Tâm và danh do hòa hợp mà có, hòa hợp chỉ là tên để gọi, vậy thì đất có tên gọi, chứ không phải thuộc lập luận đồng nhất. Hơn nữa, đối với đất có thể dùng tất cả các căn, để biết vì sao biết được? Vì có người suy nghĩ: Ta thấy đất, ngửi đất, nếm đất, chạm đất. Nếu sắc, hương, vị, xúc là đất, thì không những trong sắc sinh tưởng là đất, cho là ta thấy đất, mà trong hương... cũng tưởng như vậy. Nhưng thực ra chỉ trong sắc mới sinh tưởng là đất. Cho nên, biết sắc không phải là đất. Lại nhờ vào, trong một phần của nhân duyên danh tự cũng có thể nói là danh tự giả danh, như người chặt cây, cũng nói chặt cây, cũng nói chặt rừng. Như các Cầu na khác với Đà-la-phiêu trong đó có nhiều nhân duyên. Vì nhân duyên này mà không thể luận là một. Như người thuộc phái Tăng Khư nói: Năm thực thể (cầu na) là đất. Điều đó cũng không đúng. Vì sao? Vì trước đã nói, âm thanh lìa sắc v.v... thì niệm niệm diệt, rồi nối nhau sinh lại, không phải nhân thành tựu bốn đại. Do đó biết không phải tất cả bốn đại hết thảy đều có âm thanh.

Phẩm 144: PHÁ CHẤP LÀ KHÁC (DI BIỆT)

Hỏi: Trong luận là khác có những sai lầm như thế nào?

Đáp: Vì lìa các pháp sắc v.v... lại không có đất nữa. Vì sao biết được? Vì không thể tách rời sắc, hương, vị, xúc mà sinh tâm biết là đất, chỉ ở trong pháp sắc v.v... phát sinh tâm thôi. Vì sao? Vì sắc khác, âm thanh v.v... đã là khác thì không đợi âm thanh mà sinh tâm biết sắc. Nếu lìa sắc v.v.. riêng có đất, thì cũng không nên đợi sắc đối đãi mà sinh tâm biết đất. Nhưng thực sự không thể không đợi. Do đó cho nên không có đất riêng khác.

Hỏi: Không phải không đợi pháp khác, nhưng phải đợi sắc tướng mới sinh tâm biết sắc sao?

Đáp: Đến phẩm phá tổng tướng sẽ nói rõ: lìa sắc không có sắc tướng riêng khác. Thế nên ông nói thì không đúng. Lại nữa, khác với pháp của đất v.v... thì không có căn có thể biết, cho nên biết đất không có riêng khác.

Hỏi: Đất v.v... dùng hai căn, có thể chấp giữ, đó là thân căn và nhãn căn. Tại sao biết được? Mắt nhìn thấy biết là cái bình, hoặc thân căn chạm xúc cũng biết là cái bình? Vậy ông nói không có căn chấp giữ lấy đất, thì việc này không đúng?

Đáp: Nếu vậy thì bình tức phải dùng bốn căn để biết, cũng như dùng tứ căn ngữi bần, thiệt căn nếm đất...

Hỏi: Tứ căn, thiệt căn không thể chấp giữ bình. Vì sao? Vì trong tâm tối không thể phân biệt, như ngữi cái bình hoặc ngữi cái bồn, hoặc nếm cái bình hoặc nếm cái bồn ra sao?

Đáp: Tuy không thể phân biệt là cái bình hay là bồn, nhưng ở trong bần thì sinh ra nhận biết là ngữi bần hay nếm bần. Nếu như chôn cái bồn để lộ miệng ra, hoặc nhìn thấy, hoặc chạm xúc, thì không thể biết chắc chắn là cái bình hay là chỗ (nồi) hay là sành ngói. Do đó biết thân căn và nhãn căn cũng không phải chấp giữ bình được. Lại nữa, trong đêm tối tuy tâm biết là bình, nhưng không thể phân biệt là bình vàng hay bình bạc; do đó biết nhãn căn và thân căn cũng không thể chấp giữ là bình. Hơn nữa tứ căn, thiệt căn có thể chấp giữ đó là pháp của hoa quả, bơ sữa v.v..., nhãn căn, thân căn thì không thể nhận. Như dù nhìn thấy hoa quả cũng không thể phân biệt biết thơm hay thối, tốt hay xấu, và ngọt hay chua. Do đó nếu nói nhãn căn, thân căn biết Đà-la-phiêu, mà tứ căn, thiệt căn không biết thì không có việc như vậy. Như tứ căn, thiệt căn không thể với Đà-la-phiêu khác, mà có phân biệt,

thì nhãn căn, thân căn cũng như vậy. Tuy không có Đà-la-phiêu khác mà cũng được phân biệt được. Lại trong năm căn không sai biệt nhận lấy giả danh, cho nên biết giả danh không phải là chỗ chấp giữ của các căn mắt, thân, mũi, lưỡi, nhưng căn thứ sáu thì có cái biết nhận lấy giả danh. Vì sao? Vì ý thức có thể duyên với tất cả các pháp. Như mắt nhìn thấy sắc và thấy phi sắc, lẽ ra cũng phải nhìn thấy tiếng nữa? Nếu thế thì không cần đến các căn như tai v.v. Việc này không thể được. Vì thế, không thể dùng nhãn căn, thân căn tiếp nhận Đà-la-phiêu (pháp thật).

Hỏi: Dùng sắc để biết Đà-la-phiêu thì con mắt có thể nhìn thấy, không phải tất cả khác với sắc pháp đều có thể nhìn thấy?

Đáp: Dùng sắc để biết rõ cái bình, việc này không đúng. Vì sao? Vì cái gì làm bình, sắc? Đó chỉ là hòa hợp. Cho nên không phải do sắc mà biết cái bình. Lại như cho do pháp có thể thấy để biết pháp khác, làm cho có thể thấy thì do cái bình v.v... là pháp không thể thấy để biết rõ sắc, sắc cũng nên là pháp không thể thấy. Vậy bình phải có hai loại: Có thể nhìn thấy và không thể nhìn thấy. Vì được nhận biết bởi pháp có thể thấy và không thể thấy. A-lị nếu phải do pháp sắc v.v... đã rõ, (liễu quả) nhãn căn có thể biết, thì sắc tướng cũng không phải là đối tượng nhận biết của nhãn căn. Vì sao? Vì pháp của ông là do sắc tướng, nên sắc có thể thấy là sắc tướng lại không có tướng: thế thì sắc tướng lẽ ra không thể nhìn thấy. Như vậy thì không đúng. Nếu do sắc đã rõ ràng nên có thể nhìn thấy thì tất cả các căn đều nên biết được Đà-la-phiêu, nhĩ căn cũng biết rõ hư không, do âm thanh đã rõ ràng và nên dùng thân căn để biết gió, do chạm xúc đã rõ ràng. Nhưng pháp của ông thì không như vậy. cho nên, không có pháp đã rõ ràng này.

Hỏi: Các pháp khác không thể được rõ ràng, nhưng sắc có thể được rõ ràng?

Đáp: Không phải thế. Trong đó không có nhân duyên chỉ sắc có thể rõ ràng, còn các pháp khác không thể. Như ông nói đại nhiều Đà-la-phiêu, trong đó sắc có thể thấy. Như vậy do sắc nên được sắc, thì phải nên dùng sắc tướng làm rõ sắc, sau đó mới chấp nhận được, tức không chỉ sắc có thể được rõ. Nếu nói như vậy thì cũng không tránh khỏi sai lầm như trước. Lại có lúc sinh tâm biết sắc, có lúc sinh tâm biết về bình. Thế nên, dù cho sắc có thể rõ ràng nhưng đối với bình có ích chi? Lại nữa, ví như người mù đã quen thuộc cái bình, tuy bị mù mà sờ đụng nó cũng biết là cái bình. Vì vậy, không phải chỉ sắc làm nhân cho sự nhìn thấy. Lại như, người mù, thân căn cũng có thể biết được gió, nên không phải chỉ có sắc rõ ràng mới có thể sinh nhận biết. Lại trong kinh của ông

cũng nói xúc đến chạm vào thân không phải đất, nước, lửa, do đó mới biết tướng của gió không thể nhìn thấy, đấy cũng không đúng. Vì sao? Vì lúc người mù nhận biết gió ấy cũng không biết xúc này có thể thấy hay không thể nhìn thấy? Vả lại, mắt người nhìn thấy pháp số lượng v.v..., trong đó không có sắc đã rõ, như nghe mùi thơm cũng được biết là pháp không phải hương, nếm vị cũng biết là pháp không phải vị. Cho nên phải dùng sắc để làm rõ Đà-la-phiêu (thật pháp) sau đó mới nhận biết, thì việc này không đúng.

Hỏi: Nếu sắc đã rõ trong thấy không phải là nhân, thì như pháp thuộc số lượng ở trong Đà-la-phiêu không thể thấy và gió cũng phải có thể nhìn thấy?

Đáp: Trong pháp của tôi, lìa sắc thì không còn có pháp nào khác có thể nhìn thấy. Cho nên biết tùy trong pháp đó có sắc sinh ra, thì mắt có thể nhìn thấy. Mắt thấy sắc rồi liền sinh ra ý tưởng cái bình. Nếu trong pháp không có sắc sinh ra, thì trong đó dù có mắt vẫn không sinh ý tưởng cái bình khác. Vì thế, nếu lìa sắc mà riêng có cái bình thì không có lý ấy.
